

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 06/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mộng Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Huy Hoàng và ông Trần Thanh Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh ngày 01/3/2000 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 4, xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Trần Văn H và bà Phan Thị T (Đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt

- Bị hại: Ông Lê M (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Nguyễn Thị S (vợ ông M), chị Lê Thị Tường V (con ông M), chị Lê Thị Quỳnh T (con ông M), anh Lê Nam C (con ông M), chị Lê Thị Quỳnh D (con ông M); cùng trú tại: Ấp 3A, xã L, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. bà S, chị V, chị T, chị D đều ủy quyền cho anh Lê Nam C tham gia tố tụng; anh C vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Đình D; địa chỉ: Số 7A kiệt 57 đường Ng, phường Hương Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. Ông Trần Quang T; địa chỉ: Xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Thanh N; địa chỉ: Xã H, huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 08 tháng 03 năm 2022 tại Km 811⁺⁶⁰⁰ (có vòng xuyên) trên Quốc lộ 1A, thuộc địa bàn phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Văn N trực tiếp điều khiển xe ô tô tải BKS 73C-101.25 theo hướng Đà Nẵng - Đông Hà. Khi đến địa điểm trên đã va vào xe mô tô BKS 75K9 – 3476 do ông Lê M trực tiếp điều khiển lưu thông theo hướng Đông Hà –Huế gây tai nạn giao thông. Hậu quả ông Lê M bị thương cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 09/5/2022 thì chết, xe mô tô hư hỏng nhẹ

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn Km 811⁺⁶⁰⁰ có vòng xuyên trên Quốc lộ 1A, thuộc địa bàn phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khu vực vòng xuyên có mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Phần đường theo hướng từ đường tránh Huế vào vòng xuyên rộng 9m20. Phần đường theo hướng Đông Hà –Huế rộng 10m40. Cách hiện trường về phía Đông Hà 200m có đặt biển chỉ dẫn hướng đi và biển báo “Vòng xuyên”. Cách hiện trường về hướng Đà Nẵng 200m có gắn biển báo vòng xuyên; cách 190m có gắn biển báo cấm vượt.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô tải BKS 73C-101.25 chạy theo hướng Đà Nẵng – Đông Hà, xe mô tô BKS 75K9 – 3476 chạy theo hướng Đông Hà – thành phố Huế. Khi đến địa điểm trên, xe mô tô BKS 75K9 – 3476 đã va vào lớp trước bên trái và cửa lên xuống ca bin bên trái của xe ô tô BKS 73C-101.25 gây tai nạn. Vùng va chạm đầu tiên được xác định cách mép đường trái (hướng đường tránh – Quốc lộ 1A theo hướng lưu thông của xe ô tô BKS: 73C-101.25 là 1m, cách khởi điểm vùng cày tại vị trí số (1) là 3m50 về hướng đường tránh và cách mép đường trái (hướng Đông Hà-TP. Huế) theo hướng lưu thông của xe mô tô là 1m50.

Trên cơ sở các dấu vết đã thu thập được tại hiện trường, phương tiện xác định nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông trên do lỗi hỗn hợp: Trần Văn N điều khiển xe ô tô BKS 73C-101.25 không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn tại đoạn đường qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, không nhường đường cho xe đi từ bên trái tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyên vi phạm khoản 3, Điều 5, Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, Điều 12, khoản 2, Điều 24 Luật GTĐB. Hậu quả làm ông Lê Minh chết nên hành vi đó đã phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Lỗi của bị hại Lê M là điều khiển xe mô tô BKS 75K9 – 3476 không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) tại đoạn đường qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, vi phạm khoản 3, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, Điều 12 Luật GTĐB.

Ngày 20/4/2022, Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có Công văn 448/CV-PC08-TN đề nghị Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê M.

Tại bản kết luận giám định số 01-22/GĐHS-YC ngày 22/4/2022 Trung tâm giám định y khoa – pháp y kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, lan xuống hố sọ giữa và xương đá 20%;

Chấn thương sọ não nặng – tụ máu ngoài màng cứng, dưới màng cứng và xuất huyết dưới nhện nhiều vị trí đã phẫu thuật lấy máu tụ, hiện còn điều trị, chưa đánh giá được di chứng chức năng 16%;

Chấn thương gãy phức tạp ổ mắt phải, chưa đánh giá di chứng chức năng 7%;

Chấn thương gãy lồi cầu xương hàm dưới phải, chưa đánh giá di chứng chức năng 8%;

Chấn thương gãy mỏm ngang cột sống ngực D7. 3%;

Chấn thương ngực đập, rách nhu mô phổi hai bên và tràn khí, máu khoang màng phổi hai bên đã điều trị dẫn lưu, hiện chưa đánh giá chức năng 12%;

Chấn thương ngực gãy cung trước – bên 09 xương sườn 17%;

Mở khí quản để thở máy 2%.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 60% (sáu mươi phần trăm)

Ngày 09/5/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đã ra Quyết định số 45 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước xác định nguyên nhân chết đối với nạn nhân Lê Minh.

Tại bản kết luận giám định số 152/KL (PY)/KTHS ngày 02/6/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Thể trạng gầy, trên cơ thể và vùng đầu bên phải có các tổn thương đã liền sẹo. Vết mở khí quản, bờ mép viêm hoại tử. Chấn thương sọ não và chấn thương ngực kín, gãy: Vỡ đa xương sọ mặt, tụ máu nội sọ, dập não xuất huyết, gãy đa xương sườn và dập rách phổi.

Trục tim mạch do di chứng chấn thương sọ não và chấn thương ngực kín.

2. Nguyên nhân chết: Lê M, sinh năm 1953 tử vong do trục tim mạch, do di chứng chấn thương sọ não và chấn thương ngực kín.

3. Kết luận khác: Không”

Ngày 01/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà ra yêu cầu định giá tài sản số 25, yêu cầu xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 75K9-3476 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận định giá số 32/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 7 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Hương Trà đã kết luận: Xe mô tô BKS 75K9-3476 bị hư hỏng, thiệt hại tại thời điểm xảy ra tai nạn là 117.000 đồng.

Qua kiểm tra, Trần Văn N, Lê Minh đều không sử dụng rượu bia và các loại chất ma túy.

- Vật chứng vụ án đã trả lại cho chủ sở hữu:

+ 01 xe ô tô tải BKS 73C-101.25;

+ 01 giấy đăng ký xe ô tô BKS: 73C-101.25.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 73C-101.25.

+ 02 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô BKS 73C-101.25.

+ 01 xe mô tô BKS 75K9-3476.

- Vật chứng vụ án còn tạm giữ:

+ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Trần Văn N.

+ 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu Camera tại vòng xuyên Quốc lộ 1A, ghi lại hình ảnh vụ tai nạn (đã niêm phong).

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn N và chủ xe ô tô BKS 73C-101.25 là ông Trần Quang T đã thỏa thuận bồi thường 200 triệu đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại Lê M, phía gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn N. Đối với hư hỏng xe mô tô BKS 75K9-3476, ông Lê Đình D, chủ xe mô tô tự nguyện sửa chữa, không yêu cầu bị can N đền bù thiệt hại

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSHT ngày 30/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo N từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án; về dân sự: Đã giải quyết xong không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét; về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Trần Văn N; lưu hồ sơ 01 đĩa DVD dữ liệu ghi lại hình ảnh vụ tai nạn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 40 ngày 08 tháng 3 năm 2022, tại vòng xuyên Km 811⁺⁶⁰⁰ Quốc lộ 1A, thuộc địa bàn phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Văn N trực tiếp điều khiển xe ô tô tải 73C-101.25 lưu thông theo hướng Đà Nẵng – Đông Hà. Khi đến địa điểm trên do không không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn tại đoạn đường qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, không nhường đường cho xe đi từ bên trái tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyên nên để xe ô tô va vào xe mô tô BKS 75K9-3476 do ông Lê M điều khiển lưu thông theo hướng Đông Hà – Thành phố Huế gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Sau thời gian điều trị vì tai nạn, đến ngày 09/5/2022 thì ông Lê M chết; xe mô tô BKS 75K9-3476 bị thiệt hại 117.000 đồng.

Xét nguyên nhân xảy ra tai nạn, tính chất lỗi, thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định để đảm bảo an toàn cho những người đang tham gia giao thông khác, tuy nhiên bị cáo đã không giảm tốc độ xe ô tô thấp hơn tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn tại đoạn đường qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, không nhường đường cho xe đi từ bên trái tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyên nên đã vi phạm khoản 3, Điều 5, Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, Điều 12, khoản 2, Điều 24 Luật Giao thông đường bộ. Lỗi của bị hại Lê M khi điều khiển xe mô tô BKS 75K9 – 3476 tham gia giao thông đã không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn tại đoạn đường qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, vi phạm khoản 3, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, lỗi gây nên vụ tai nạn là lỗi hỗn hợp của cả bị cáo và bị hại

Với hành vi, hậu quả và tính chất lỗi như trên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi trong tai nạn này; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các tình tiết trên được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của Trần Văn N gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, cũng như trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Hương Trà nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; lỗi gây nên tai nạn là lỗi hỗn hợp; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tính nghiêm minh của pháp luật

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người liên quan và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường các khoản thiệt hại với tổng số tiền 200.000.000đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền này và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu tại hồ sơ 01 đĩa DVD lưu trữ dữ liệu ghi lại hình ảnh vụ tai nạn. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Văn N, đây là tài liệu trong hồ sơ vụ án, trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn N cho UBND xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Trần Văn N; sau khi bản án có hiệu lực pháp luật (*Vật chứng hiện lưu giữ tại hồ sơ vụ án*)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THADS thị xã Hương Trà;
- THAHS;
- Bị cáo;
- ĐDHP của bị hại;
- Người có qnlvlq;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mai Thị Mộng Trinh